

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06/2020/HS-ST**
Ngày: 17-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Vũ.

Bà Kháng Mai Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Hải Nam, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên số: 08/2020/QĐXXST- HS, ngày 05 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Hạng A K, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1979, tại huyện T, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Đội x, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hạng A C (đã chết) và bà Vàng Thị Ch, sinh năm 1961; có vợ là Vàng Thị P, sinh năm 1980 và 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án: 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên kết án 16 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/10/2019, tạm giam từ ngày 22/10/2019, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo do Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên cử: Ông Nguyễn Trần D - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- Người chứng kiến: ông Giàng A V (Tên gọi khác Giàng Bua V) - Sinh năm: 1982; địa chỉ cư trú: Đội x, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 15/10/2019, bị cáo Hạng A K mang theo 1,5 triệu đồng đi bộ từ nhà lên mốc 97 thuộc biên giới Việt - Lào, mục đích tìm mua ma túy để bán kiếm lời. Khi đến khu vực gần mốc 97, bị cáo gặp và mua được 01 túi Methamphetamine có khối lượng 17,16gam và 01 gói Heroine có khối lượng 15,87gam của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không rõ tên, tuổi, địa chỉ, với giá 5.000.000đồng; bị cáo trả trước 1.500.000đồng, số tiền còn thiếu hai bên hẹn nhau 10 ngày sau sẽ giao trả hết. Bị cáo Hạng A K cất giấu số ma túy trên vào túi quần bên trái đang mặc và đi về nhà; bị cáo cất giấu số ma túy mua được dưới gầm giường tại gia đình mà không nói cho ai biết. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 20/10/2019, một người nam giới khoảng 30 tuổi đến nhà hỏi mua ma túy, bị cáo lấy gói ma túy cất giấu dưới gầm giường ra, sau đó chia số Heroine thành 06 gói nhỏ và bán 01 gói với giá 700.000đồng cho người nam giới; số ma túy còn lại bị cáo gói vào cùng một gói và để trên mặt bàn. Ngay sau đó, tổ công tác Đoàn Biên phòng Mường Pồn phát hiện bắt giữ bị cáo cùng số ma túy trên; khám xét người bị cáo thu được số tiền 700.000đồng trong túi quần bên phải đang mặc; người nam giới mua ma túy đã bỏ chạy thoát khi thấy tổ công tác vào nhà.

Tại bản kết luận giám định số: 987/GĐ-PC09, ngày 29/10/2019, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu viên nén màu hồng và mẫu viên nén màu xanh trích ra từ vật chứng thu giữ của Hạng A K gửi giám định là ma túy: Loại Methamphetamine. Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Hạng A K gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Khối lượng vật chứng thu giữ của Hạng A K gồm: 17,16gam viên nén màu hồng, màu xanh loại Methamphetamine và 15,87gam chất bột màu trắng loại Heroine.

Cáo trạng số: 04/CT-VKS-P1 ngày 31/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Hạng A K về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hạng A K về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử như sau: Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hạng A K từ 16 năm đến 17 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Về vật chứng vụ án, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 15,55gam Heroine; 16,44gam Methamphetamine Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Hạng A K. Tịch thu 700.000đồng thu giữ của bị cáo Hạng A K để sung ngân sách nhà nước. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hạng A K.

Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát

viên. Đề nghị HĐXX xem xét trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; do đó, áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS xử phạt bị cáo 16 năm tù, để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội; về vật chứng của vụ án và án phí hình sự sơ thẩm nhất trí như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân.

Người chứng kiến anh Giàng A V trình bày tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa: Khoảng 19 giờ ngày 20/10/2019 anh được bộ đội biên phòng Đồn Mường Pồn mời chứng kiến việc bắt giữ bị cáo Hạng A K, thu giữ của bị cáo Heroine và ma túy tổng hợp là các viên nén màu hồng, màu xanh trên mặt có chữ WY. Bị cáo không bị ai đánh đập hoặc ép phải khai báo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy: Khoảng 15 giờ ngày 15/10/2019, bị cáo Hạng A K một mình đi bộ lên mốc 97 thuộc biên giới Việt – Lào, tìm mua ma túy để bán tìm kiếm lợi nhuận. Khi đến mốc 97, bị cáo Kháng gặp và mua được 01 túi Methamphetamine có khối lượng 17,16gam và 01 gói Heroine có khối lượng 15,87gam của một người nam giới không quen biết với giá 5.000.000đồng; bị cáo mang ma túy về nhà cất giấu. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 20/10/2019, ngay sau khi bị cáo vừa bán 01 gói nhỏ Heroine để thu 700.000đồng của 01 người nam giới tại nhà thì bị tổ công tác Đồn Biên phòng Mường Pồn phát hiện bắt giữ. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01- 02); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 31, 32); biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định chất ma túy và niêm phong lại vật chứng (BL 33-34); kết luận giám định (BL 37); biên bản ghi lời khai của người chứng kiến Giàng A V (BL 81-82) và phù hợp với các chứng cứ khác của vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Hạng A K đã mua 17,16gam Methamphetamine và 15,87gam Heroine để bán nhằm tìm kiếm lợi nhuận và trên thực tế bị cáo đã bán 01 gói Heroine cho 01 người nam giới để thu được 700.000đồng. Hành vi của bị cáo gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tổng khối lượng 02 loại ma túy là 33,03gam do đó bị cáo phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng 04/CT-VKS-P1 ngày 31/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Hạng A K về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm, khoản, điều luật áp dụng là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình Nhà nước nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo xâm phạm chính sách

thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà trực tiếp là hoạt động mua, bán chất ma túy. Bị cáo nhận biết được việc Nhà nước cấm tất cả các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy, biết tác hại của ma túy với đời sống và sức khỏe của con người, nhưng vì lợi nhuận mà bị cáo đã thực hiện hành vi giao dịch, mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Điện Biên nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

Bị cáo Hạng A K sinh ra và cư trú tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bản thân chỉ được học tập văn hóa đến lớp 2, do gia đình khó khăn nên phải nghỉ học. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vì lợi ích cá nhân.

Bị cáo không có tiền sự; về tiền án, năm 2006 bị cáo Hạng A K bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên kết án 16 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 31/8/2015 được đặc xá tha tù trở về địa phương, tính đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo chưa được xóa án tích nên phải áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên. Về tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo về tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt chính:

Từ các phân tích tại các đoạn [1], [2], [3], Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hạng A K đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên về hình phạt chính đối với bị cáo là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận; đề nghị của Người bào chữa cho bị cáo về hình phạt chính, Hội đồng xét tính chất hành vi của bị cáo và bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên không chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, gia đình bị cáo không có tài sản gì giá trị ngoài vật dụng sinh hoạt (BL 80); đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và tịch thu tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Đoàn biên phòng Mường Pồn, cán bộ; Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vì, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[7] Các vấn đề khác của vụ án:

Đối tượng người nam giới theo lời khai của bị cáo là người bán ma túy cho bị cáo và người nam giới đã mua ma túy của bị cáo do không đủ thông tin để Cơ quan cảnh sát điều tra xác minh làm rõ, do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Cần tịch thu tiêu hủy 15,55gam Heroine và 16,44gam Methamphetamine đã trừ mẫu gửi giám định vì đây là vật Nhà nước cấm lưu hành.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 700.000đồng đã niêm phong trong 01 (một) phong bì thư, các mép được dán kín; vì quá trình tranh tụng đã làm rõ số tiền 700.000đồng thu giữ trong người bị cáo là tiền bị cáo đã bán Heroine mà có.

- Trả lại cho bị cáo Hạng A K 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Hạng A K.

[9] Về án phí:

Bị cáo Hạng A K sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, theo quy định tại Quyết định số 582/QĐ-TTG ngày 28/4/2017 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020, gia đình thuộc hộ nghèo; căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử thấy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Hạng A K phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Hạng A K 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/10/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy các vật sau:

- 15,55gam Heroine và 16,44gam Methamphetamine đã trừ mẫu gửi giám định đã niêm phong trong 01 phong bì niêm phong vật chứng của Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Điện Biên. Mặt trước phong bì niêm phong dán một mảnh giấy ghi dòng chữ đánh máy. Vật chứng vụ: Hạng A K, sinh năm 1979, nơi cư trú: Đội x, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Bị Phòng phòng chống ma túy và tội phạm phối hợp với Đoàn biên phòng Mường Pồn bắt quả tang vào ngày 20/10/2019 tại khu vực: Đội x, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên về hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng gồm 05 gói nilon màu trắng đựng các cục chất bột màu trắng nghi Heroine có tổng khối lượng = 15,87gam, trích 01 mẫu gửi giám định = 0,32gam. Khối lượng vật chứng còn lại = 15,55gam. 166 viên (164 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh) có chữ WY nghi ma túy tổng hợp có tổng khối lượng = 17,16gam, trích 05 viên nén màu hồng = 0,51gam và 02 viên nén màu xanh = 0,21gam gửi giám định chất ma túy. Khối lượng còn lại của 159 viên nén màu hồng = 16,44gam. Mặt sau của phong bì niêm phong được dán kín trên mép dán có chữ ký ghi rõ họ tên của: Lù Như N, Lương Việt H, Trịnh Ngọc M, Ngô Tiến Q, Trần Sỹ Ng, Hạng A K và đóng hai dấu niêm phong màu đỏ của Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Điện Biên. Ngoài cùng phong bì niêm phong được dán kín bằng lớp băng dính trắng trong suốt để bảo vệ.

* Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 700.000đồng thu giữ của bị cáo Hạng A K, đã được niêm phong trong một phong bì của Đoàn biên phòng Mường Pồn thuộc BCH- Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên. Mặt trước phong bì ghi dòng chữ viết tay: Tiền của Hạng A K, SN 1979, nơi cư trú: Đội x, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên bị Đoàn Biên phòng Mường Pồn, Phòng PCMT&TP Bộ đội Biên phòng Điện Biên, Công an xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên bắt ngày 20/10/2019 tại khu vực Đội x, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên về hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, số tiền là 700.000đồng (bảy trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam đang lưu hành gồm những tờ tiền có mệnh giá sau: 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng), 04 (bốn) tờ tiền mệnh giá 50.000đồng (năm mươi nghìn đồng), 04 (bốn) tờ tiền mệnh giá 20.000đồng (hai mươi nghìn đồng), 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 10.000đồng (mười nghìn đồng). Mặt sau của phong bì niêm phong được dán kín trên các mép dán có chữ ký ghi rõ họ tên của: Vũ Thế L, Bùi Văn N, Chang A S, Giàng A V và Hạng A K. Ngoài cùng phong bì niêm phong được dán kín bằng lớp băng dính trắng trong suốt để bảo vệ.

* Trả lại cho bị cáo Hạng A K 01 giấy chứng minh nhân dân số 040349623 cấp ngày 15/9/2016 mang tên Hạng A K.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 02 tháng 01 năm 2020).

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hạng A K.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Hạng A K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao;
- Vụ giám đốc 1 TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an Tỉnh Điện Biên (PC04);
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; NTGTT;
- Người bào chữa;
- Cục THA dân sự tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- UBND xã (T/B);
- Lưu HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hòa